

MỤC LỤC

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA VÀ CHỨNG NHẬN SỰ PHÙ HỢP CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Phần I Thông tin chung

Phần II Kết quả kiểm tra chứng nhận sự phù hợp chất lượng

Phụ lục Báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ quản lý chất lượng công trình

BÁO CÁO

KẾT QUẢ KIỂM TRA VÀ CHỨNG NHẬN

CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

PHẦN I THÔNG TIN CHUNG

- 1. Tên công trình : KHỐI NHÀ ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN SƯ PHẠM – TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN**
2. Địa điểm : 273 An Dương Vương, Phường 3, Quận 5, Tp.HCM
3. Chủ đầu tư : Trường Đại học Sài Gòn
4. Nhà thầu chính : Công ty Cổ phần Xây dựng số 5
5. Hợp đồng : Số 1191/SCIC-DHSG ngày 04/4/2011 ký giữa Chủ đầu tư là Trường Đại học Sài Gòn và Công ty Cổ phần Tư vấn Kiểm định Xây dựng phía Nam tập trung theo các nội dung sau :
 - An toàn về khả năng chịu lực.
 - Chứng nhận sự phù hợp chất lượng của công trình.

6. Cơ sở kiểm tra :

- Mục tiêu : Kiểm tra và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng cho công trình Khối nhà Đào tạo và Bồi dưỡng Giáo viên Sư phạm – Trường Đại học Sài Gòn tại số 273 An Dương Vương, phường 3, quận 5, Tp.HCM theo các yêu cầu được quy định tại Thông tư số 03/2011/TT-BXD ngày 06/4/2011 của Bộ Xây dựng hướng dẫn kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng.

- Phạm vi kiểm tra tập trung vào các hạng mục: Móng, hầm, thân và hoàn thiện.

- Nội dung kiểm tra bao gồm kiểm tra chất lượng thi công xây dựng thông qua hồ sơ, tài liệu hoàn thành công trình.

+ Kiểm tra sự phù hợp về chất lượng thi công so với thiết kế được duyệt và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng.

+ Kiểm tra chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình so với thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng.

+ Nguyên tắc thực hiện tuân thủ theo quy định tại tại Thông tư số 03/2011/TT-BXD ngày 06/4/2011 của Bộ Xây dựng hướng dẫn kiểm tra, chứng

nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng.

7. Cơ sở thực hiện :

- + Hồ sơ tài liệu thiết kế, bản vẽ thiết kế được duyệt.
- + Hồ sơ tài liệu hoàn thành công trình.

_Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 4;

_Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 12/2009/NĐ-CP;

_Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng và Nghị định số 49/2008/NĐ-CP ngày 18/04/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 209/2004/NĐ-CP;

_Thông tư số 03/2011/TT-BXD ngày 06/4/2011 của Bộ Xây dựng hướng dẫn kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng;

_Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng Việt nam hiện hành:

- TCVN 4085 : 1985 Kết cấu gạch đá.
- TCVN 4453 : 1995 Kết cấu BTCT toàn khối- Quy phạm thi công nghiệm thu.
- TCXD VN 286-2003 : Đóng và ép cọc. Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu.
- TCVN 4447-1987 : Công tác đất. Quy phạm thi công và nghiệm thu.
- TCXD 79-1980 : Thi công và nghiệm thu công tác nền móng.
- TCVN 4453-1995: Kết cấu bê tông cốt thép toàn khối. Quy phạm thi công và nghiệm thu.
- TCXD 200-1997: Nhà cao tầng. Kỹ thuật bơm bê tông.
- TCVN 5674-1992: Công tác hoàn thiện trong xây dựng Thi công và nghiệm thu.
- TCXD 170-1989: Kết cấu thép- Gia công, lắp ráp và nghiệm thu-Yêu cầu kỹ thuật.
- TCVN 5718-1993: Mái bằng và sàn bê tông cốt thép.Yêu cầu kỹ thuật chống thấm nước.
- TCXD 203-1997: Nhà cao tầng-kỹ thuật, đo đạc phục vụ công tác thi công.

Sau khi xem xét các hồ sơ quản lý chất lượng công trình cũng như kiểm tra tại hiện trường sau khi công trình đã được xây dựng hoàn thành, Công ty Cổ phần Tư vấn Kiểm định Xây dựng phía Nam có nhận xét và đánh giá như sau:

PHẦN II : KẾT QUẢ KIỂM TRA CHỨNG NHẬN SỰ PHÙ HỢP CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

1. Căn cứ pháp lý

- + Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 4;
- + Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính Phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 12/2009/NĐ-CP ;
- + Nghị định số 209/2004/NĐCP ngày 16/12/2004 của Chính Phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và Nghị định số 49/2008/NĐ-CP ngày 18/04/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 209/2004/NĐ-CP
- + Thông tư số 27/2009/TT-BXD ngày 31/7/2009 hướng dẫn một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng và điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân trong hoạt động xây dựng.
- + Thông tư số 03/2011/TT-BXD ngày 06/4/2011 của Bộ Xây dựng hướng dẫn kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng;
- + Qui chuẩn xây dựng , Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành ;
- + Hồ sơ thiết kế được duyệt ;
- + Hồ sơ mời thầu, trong đó có điều kiện sách qui định về vật liệu và kỹ thuật thi công công trình ;
- + Hồ sơ Dự thầu ;
- + Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu hoặc chỉ định thầu ;
- + Hợp đồng giao nhận thầu xây dựng giữa Chủ Đầu Tư và các tài liệu liên quan;

2. Mô tả chung

Tên công trình: Khôi nhà Đào tạo và Bồi dưỡng Giáo viên Sư phạm

Địa điểm : 273 An Dương Vương, Quận 5, Tp.HCM.

Chủ đầu tư : Trường Đại học Sài Gòn.

Quy mô công trình: 5 tầng (01 hầm + trệt + 4 lầu)

Chiều cao công trình : 17 m

Mật độ xây dựng : 54.7 %

Hệ số sử dụng đất : 9.49

Diện tích xây dựng : 1003,1 m²

Tổng diện tích sàn xây dựng : 6.677,60 m²

(kể cả tầng hầm và tầng kỹ thuật)

3. Các đơn vị chính tham gia công trình

Đơn vị tư vấn quản lý dự án : Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Q.T

- Đơn vị tư vấn khảo sát địa : Trung tâm Nghiên cứu & Ứng dụng Địa chất -
chất Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp.HCM
- Đơn vị tư vấn thiết kế kiến trúc, kết cấu và M&E : Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Kiến trúc và
Xây dựng Nghi Hân
- Đơn vị tư vấn thẩm tra thiết kế : Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Giao
thông Thủy lợi TH
- Đơn vị tư vấn giám sát : Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng Bảo Tường
- Đơn vị thi công móng, thân và hoàn thiện : Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5

4. Kết quả kiểm tra sự phù hợp về chất lượng thiết kế

- Đơn vị tư vấn thiết kế kiến trúc, kết cấu và M&E: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Kiến trúc và Xây dựng Nghi Hân, cá nhân thực hiện việc thiết kế có đủ năng lực.

- Đơn vị thẩm tra thiết kế kỹ thuật thi công: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Giao thông Thủy lợi TH, cá nhân thực hiện việc thẩm tra có đủ năng lực.

- Thủ tục nghiệm thu báo cáo kết quả xây dựng, trình tự thẩm định, phê duyệt và nghiệm thu hồ sơ thiết kế xây dựng công trình tuân thủ theo các quy định.

- Kiểm tra điều kiện năng lực của tổ chức cá nhân thực hiện việc khảo sát, thiết kế, thẩm tra thiết kế : Đạt

- Kiểm tra sự phù hợp của thiết kế kỹ thuật so với thiết kế cơ sở và với quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng trong công trình gồm : Bản vẽ thiết kế, bản tính các yêu cầu kỹ thuật : Phù hợp

Việc kiểm tra sự phù hợp tập trung vào các hạng mục sau :

- Thiết kế móng và kết cấu :

+ Được thực hiện dựa trên các tài liệu do chủ đầu tư cung cấp. Các bản vẽ thiết kế , bản tính thuyết minh các hạng mục sau đây sẽ được kiểm tra và đánh giá :

- Móng công trình, kết cấu cọc móng : Phù hợp các quy chuẩn hiện hành.

- Tường bao che và mái của công trình : Đạt.

- Các quy định về kỹ thuật trong các tài liệu thi công có liên quan đến các kết cấu được kiểm tra và đánh giá : Đạt.

- Thiết kế hệ thống kỹ thuật : Đạt.

Các hạng mục sau đây được kiểm tra và đánh giá :

- Hệ thống cung cấp điện : Đảm bảo theo quy định.

- Hệ thống cấp nước và thoát nước : Đảm bảo theo quy định.

- Hệ thống điều hòa không khí, thông gió và thông tin liên lạc : Đảm bảo theo quy định.

+ Lập báo cáo về sự phù hợp chất lượng thiết kế hoặc phát hành văn bản không phù hợp : Đúng quy định

+ Nội dung báo cáo trong quá trình kiểm tra :

- Các tài liệu được sử dụng trong quá trình kiểm tra: Phù hợp các tiêu chuẩn quy định hiện hành.

- Các kết luận về nội dung được kiểm tra : Đúng quy định.

- Các lưu ý khuyến cáo cần phải lưu ý và các điểm không phù hợp : Đúng quy định.
- Kết luận về sự phù hợp thiết kế : Đạt yêu cầu.

Kết luận : Công trình đã được thiết kế thỏa mãn các yêu cầu của thiết kế cơ sở, phù hợp các yêu cầu của thiết kế cơ sở, phù hợp các yêu cầu của quy phạm và tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan.

5. Kiểm tra sự phù hợp về chất lượng thi công xây dựng

5.1 Các đơn vị chính tham gia xây dựng công trình

a. Đơn vị khảo sát địa chất: Trung tâm Nghiên cứu & Ứng dụng Địa chất - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp.HCM.

- Quyết định thành lập số: 144/QĐ/TC-HC ngày 30/09/2005 do Đại học Khoa học Tự nhiên Tp.HCM thành lập.

- Hợp đồng số: 27/2010/HĐTV ngày 04/8/2010.

- Giấy phép đăng ký hoạt động công nghệ số: 146/ĐK-KHCN ngày 02/10/2006 do Sở Khoa học & Công nghệ Tp.HCM cấp.

- Chứng chỉ hành nghề của chủ trì khảo sát: Phù hợp.

b. Đơn vị tư vấn thiết kế kiến trúc, kết cấu và M&E: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Kiến trúc và Xây dựng Nghi Hân

- Giấy phép đầu tư số: 4102025457 ngày 09/03/2007 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp.HCM cấp.

- Hợp đồng số: 27/2010/HĐTV ngày 04/8/2010.

- Chứng chỉ hành nghề của chủ trì thiết kế: Phù hợp.

c. Đơn vị tư vấn thẩm tra thiết kế: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Giao thông Thủy lợi TH

- Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 071426 ngày 11/4/2009 do Sở Kế Hoạch & Đầu Tư Tp.HCM cấp.

- Hợp đồng số: 212/2010/HĐTV ngày 09/8/2010.

- Chứng chỉ hành nghề của chủ trì thẩm tra thiết kế: Phù hợp.

d. Đơn vị tư vấn quản lý dự án: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Q.T.

- Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 301835429 ngày 30/7/2010 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp.HCM cấp.

- Hợp đồng số: 24/2010/HĐKT ngày 28/8/2010.

- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý dự án: Phù hợp.

- Năng lực giám đốc dự án: Phù hợp.

e. Đơn vị tư vấn giám sát: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng Bảo Tường

- Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 0304711887 ngày 30/10/2011 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp.HCM cấp.

- Hợp đồng số: 472/2010/HĐ.TVGS-KNĐT-ĐHSG ngày 14/12/2010.
- Chứng chỉ hành nghề giám sát: Phù hợp.

f. Đơn vị thi công móng, thân và hoàn thiện: Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5.

- Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 4103002004 ngày 18/4/2008 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp.HCM cấp.
- Hợp đồng số: 1241A/HĐ-XD ngày 25/11/2010.
- Năng lực chỉ huy trưởng công trình: Phù hợp.

5.2 Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng

_Hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng, nhà thầu tư vấn quản lý dự án, giám sát thi công xây dựng công trình: Đạt yêu cầu.

_Hệ thống quản lý chất lượng : Phù hợp các quy định hiện hành.

Hồ sơ năng lực : Phù hợp.

Danh sách cá nhân phục vụ cho công trình, kinh nghiệm, nghiệp vụ chuyên môn : Đạt.

Các chứng chỉ đào tạo chuyên ngành : Đạt.

6. Kiểm tra phòng thí nghiệm

- Quyết định công nhận các phép thử : Có, phù hợp.
- Các danh mục cho phép thực hiện : Có, phù hợp.
- Danh sách thí nghiệm viên : Đạt.
- Chứng chỉ đào tạo chuyên môn : Đạt.
- Kiểm tra thiết bị, năng lực thực tế tại hiện trường, so sánh với nhu cầu thí nghiệm trong thực tế thi công : Đạt.

Kiểm tra trình tự nghiệm thu : Đúng quy định.

Kiểm tra xác xuất chất lượng vật tư, thiết bị : Đạt.

Kiểm tra xác suất vật tư xây dựng trước khi đưa vào sử dụng cho công trình.

Kiểm tra các chứng chỉ liên quan của nhà sản xuất : Có, Đạt.

Kiểm tra chủng loại, tình trạng và quy cách của vật liệu bằng phương pháp cảm quan : Có, phù hợp.

Chứng kiến việc lấy mẫu để phân tích theo các yêu cầu của tiêu chuẩn : Có , Đạt.

Kiểm tra kết quả phân tích vật liệu, để đảm bảo sự phù hợp với các yêu cầu của thiết kế : Có, đúng quy định.

Kiểm tra thiết bị :

- Kiểm tra các chứng từ giao hàng : Có, đạt.
- Kiểm tra các giấy chứng nhận xuất xưởng : Có, Đạt.

7. Kiểm tra xác xuất chất lượng thi công xây dựng

Kiểm tra biện pháp thi công và quy trình kiểm tra chất lượng :

Các tài liệu xem xét và phê duyệt bao gồm :

- Biện pháp thi công : Có, phù hợp.

- Quy trình kiểm soát chất lượng : Đúng quy định.
 - Các chứng chỉ tay nghề thợ hàn đối với các hạng mục có sử dụng kết cấu thép : Có đúng quy định.
- Kiểm tra hồ sơ thi công móng cọc : Đạt.
- Kiểm tra hồ sơ thi công cọc móng để đảm bảo công trình đã được thi công và nghiệm thu theo đúng các yêu cầu của thiết kế và quy phạm thi công có liên quan : Có, phù hợp.
- Kiểm tra thi công bê tông cốt thép : Đạt.

8. Kiểm tra công tác thi công móng và kết cấu công trình

- Kiểm tra công tác đo đạc và định vị công trình: Có, đúng theo bản vẽ thiết kế.
- Kiểm tra hồ sơ thi công cọc móng: Đạt.
- Kiểm tra hồ sơ thi công cọc móng để đảm bảo công trình đã được thi công và nghiệm thu theo đúng các yêu cầu của thiết kế và quy phạm thi công có liên quan: có, phù hợp.
- + Kiểm tra thi công thép cốt bê tông: Đạt.
- Chung loại vật tư sử dụng: Đạt.
- Nghiệm thu trước khi đổ bê tông: Có, đúng quy định.
- + Kiểm tra thi công lắp dựng cốt pha:
- Hình dáng và kích thước của cốt pha: Đúng quy định.
- Độ phẳng và độ kín của cốt thép : Đúng quy định.
- Kiểm tra các chi tiết chôn ngầm, đảm bảo kích thước, vị trí và số lượng theo quy định: Đúng quy định.
- + Kiểm tra thi công đổ bê tông:
- Kiểm tra việc kiểm tra độ sụt của bê tông: Đúng quy định.
- Kiểm tra việc lấy mẫu kiểm tra cường độ bê tông: Đúng quy định.
- Kiểm tra đánh giá kết quả phân tích mẫu bê tông: Có, đúng quy định.
- Kiểm tra quá trình thi công đổ bê tông: Có, đúng quy định.
- Kiểm tra việc bảo dưỡng mẫu bê tông: Đạt.
- Kiểm tra bề mặt bê tông sau khi dỡ cốt pha: Đạt.
- + Kiểm tra thi công tường bao:
- Tim, cốt của khối xây: Đúng quy định.
- Kiểm tra bề mặt khối xây: Đạt yêu cầu.
- Kiểm tra thi công mái công trình: Đạt yêu cầu.
- Các nội dung giống như đối với việc kiểm tra thi công kết cấu thép bê tông, thi công lắp dựng cốt pha và thi công đổ bê tông: Đạt yêu cầu.

- + Kiểm tra kỹ thuật thi công hệ thống kỹ thuật:
 - Kiểm tra chất lượng thi công lắp đặt hệ thống cung cấp điện : Đạt.
 - Kiểm tra vật tư dây dẫn, thiết bị: Đạt.
 - Kiểm tra việc lắp đặt hệ thống ống máng, giá đỡ: Đạt.
 - Kiểm tra hệ thống đường dây dẫn: Đạt.
 - Kiểm tra hệ thống dây tiếp đất: Đạt.
 - Kiểm tra kết nối và vận hành: Đạt.
- + Kiểm tra chất lượng thi công lắp đặt hệ thống cung cấp nước , thoát nước và thiết bị vệ sinh: Đạt.
 - Kiểm tra ống vật tư phụ kiện đúng chủng loại, đường kính và chiều dài của ống trước khi lắp đặt : Đạt.
 - Kiểm tra độ chắc chắn của máng, giá đỡ đảm bảo đường ống phải gắn chặt vào kết cấu xây dựng của công trình: Đạt.
 - Kiểm tra hàn nối đường ống đảm bảo đúng kỹ thuật của các mối hàn, nối không rò rỉ trong quá trình vận hành: Đạt.
 - Kiểm tra công suất của trạm bơm và lưu lượng nước trên đường ống: Đạt.
 - Kiểm tra thử áp và kiểm tra rò rỉ của đường ống sau khi lắp: Đạt.
- + Kiểm tra chất lượng thi công lắp đặt hệ thống điều hòa, thông gió thông tin liên lạc: Đạt.
 - Kiểm tra chủng loại quy cách của vật tư trước khi lắp đặt : Đạt.
 - Kiểm tra độ chắc chắn của máng giá đỡ đảm bảo gắn chặt vào kết cấu xây dựng của công trình: Đạt.
 - Kiểm tra vận hành sau khi lắp đặt: Đạt.
 - Kiểm tra hệ thống dây cáp, đầu nối thông tin: Đạt.
- + Kiểm tra chất lượng thi công hệ thống phòng, cứu hỏa thoát hiểm và chống sét: Đạt.
 - Kiểm tra việc thi công đường ống nước cứu hỏa trên cơ sở các yêu cầu như đối với lắp đặt hệ thống cấp nước sinh hoạt: Đạt.
 - Kiểm tra việc lắp đặt các hệ thống báo khói, vòi phun nước tự động: Đạt.
 - Kiểm tra công suất và hoạt động của hệ thống bơm nước cứu hỏa: Đạt.
 - Kiểm tra áp suất nước cần thiết theo thiết kế của hệ thống cứu hỏa: Đạt.
 - Kiểm tra lắp đặt các tủ cứu hỏa và họng nước cứu hỏa, đường ống bình chữa cháy và các thiết bị khác trên cơ sở các yêu cầu của thiết kế : Đạt.
 - Kiểm tra hoạt động của hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động: Đạt.

- Kiểm tra lắp đặt hệ thống chống sét đảm bảo tiếp địa với mức điện trở theo thiết kế : Đạt.

+ Kiểm tra chất lượng thi công hoàn thiện công trình: Đạt.

- Lắp đặt cửa: Đạt.

- Trát ốp lát: Đạt.

- Hoàn thiện trần, tường, sơn: Đạt.

+ Kiểm tra sự phù hợp về hồ sơ nghiệm thu: Đạt.

Kết luận sự phù hợp trong quá trình thi công : Đạt.

9. Kiểm tra về quản lý chất lượng của các hạng mục công trình sau khi hoàn thành

_Về kiểm tra hồ sơ nghiệm thu: Các chủng loại vật tư, vật liệu sử dụng trong công trình như cát, đá, xi măng, sắt thép và các kết quả thí nghiệm khả năng chịu nén bê tông của các cấu kiện...có các chứng chỉ kiểm định chất lượng vật liệu do Liên hiệp Khoa học Địa chất Kiểm định Nền móng Xây dựng Sài Gòn (LAS-XD 498) thí nghiệm và chứng nhận.

_Công trình sử dụng xi măng có kết quả thử nghiệm được kiểm định và xác nhận ; công trình sử dụng vật tư thép có phiếu kiểm tra chất lượng sản phẩm vật liệu thép, các vật liệu khi đưa vào sử dụng tại công trình được lập biên bản nghiệm thu phù hợp với quy định.

_Hồ sơ quản lý chất lượng công trình gồm các biên bản nghiệm thu khi nhập vật liệu, biên bản nghiệm thu cốt thép, cốp pha, lấy mẫu thí nghiệm và biên bản nghiệm thu bê tông của các cấu kiện BTCT phù hợp với quy định.

_Biên bản nghiệm thu hoàn thành giai đoạn, biên bản nghiệm thu các hạng mục, biên bản hoàn thành công trình đưa vào sử dụng, biên bản nghiệm thu công tác xây lắp hoàn thiện, lắp đặt thiết bị, theo đúng quy định về quản lý chất lượng công trình, các kết quả thí nghiệm hiện trường như nén mẫu bê tông, kéo thép đạt theo quy định.

_Hồ sơ hoàn công do đơn vị thi công thiết lập và có xác nhận kiểm tra của các bên liên quan phù hợp quy định.

_Nhật ký công trình ghi cụ thể các công việc trong ngày phù hợp với các biên bản nghiệm thu công việc xây dựng, cũng như mọi vấn đề liên quan đến phát sinh khối lượng hay thay đổi thiết kế.

_Như vậy hồ sơ quản lý công trường được lập phù hợp theo nghị định 209/2006/NĐ-CP về quản lý chất lượng công trình, đơn vị thi công và tư vấn giám sát tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn về nghiệm thu và thi công của nhà nước Việt Nam

11. Kiểm tra thực tế tại công trường

- Kết cấu chịu lực chính : hệ khung BTCT móng – cột – dầm – sàn các tầng.

a) Về hiện tượng nứt: Quan sát hiện trạng công trình nhận thấy tại thời điểm kiểm tra hệ thống kết cấu chịu lực chính của công trình không có hiện tượng hư hỏng...Nền trệt, hệ tường ngăn và bao che các tầng không có hiện tượng nứt, thấm.

b) Về nghiêng lún của công trình : Tại thời điểm khảo sát công trình không bị nghiêng lệch .

+ Kết luận về ổn định tổng thể :

- Tại thời điểm khảo sát công trình đang ở trạng thái ổn định dưới tác dụng của tải trọng hiện hữu.

11.4 Kết luận sau cùng về chất lượng công trình:

+ Các kích thước của các cấu kiện bê tông cốt thép như dầm, vách, cột, sàn mặt ngoài bình thường, đảm bảo đúng với kích thước hình học theo các bản vẽ thiết kế thi công đã được chủ đầu tư phê duyệt.

+ Các kích thước của các cấu kiện có kích thước hình học thay đổi so với các kích thước ghi trong các bản vẽ thiết kế thi công đã được chủ đầu tư phê duyệt.

- **Về xác suất cường độ của bê tông:** Các kết quả thí nghiệm cường độ bê tông của các cấu kiện bê tông cốt thép đạt cường độ tính toán của thiết kế.

- **Về xác suất độ biến dạng của kết cấu bê tông cốt thép:** Tại thời điểm khảo sát công trình không bị nghiêng lệch. Hệ dầm không có hiện tượng võng nghiêng. Đơn vị kiểm tra thống nhất đánh giá xác suất chất lượng công trình theo hiện trạng đạt yêu cầu đưa vào sử dụng.

- **Về xác suất trạng thái mặt ngoài thấy được của công trình:** Qua khảo sát và thí nghiệm nhận thấy các mặt ngoài thấy được của các kết cấu chịu lực và kết cấu bao che chưa phát hiện dấu hiệu rạn nứt hoặc hư hỏng của vật liệu hoàn thiện. Đơn vị kiểm tra thống nhất đánh giá xác suất chất lượng công trình theo hiện trạng đạt yêu cầu.

+ Tổng kết:

- Tại thời điểm kiểm tra, công trình xây dựng Khối nhà Đào tạo và Bồi dưỡng Giáo viên Sư phạm tại số 273 An Dương Vương, phường 3, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh có đầy đủ các thủ tục cơ bản theo quy định quản lý chất lượng công trình xây dựng do nhà nước Việt Nam ban hành:

- Dự án đã được lập hồ sơ hoàn công.
- Chất lượng bê tông công trình đủ khả năng chịu lực.
- Hồ sơ quản lý chất lượng đạt yêu cầu.
- Công trình đã trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy.

- Cần tiếp tục quan trắc cho đến khi công trình đạt trị số và tốc độ lún theo qui định.
- Công trình chưa thấy dấu hiệu vết nứt hay thấm, chưa thấy biểu hiện xuống cấp.

+ Kết luận:

- Đơn vị kiểm tra thống nhất đánh giá xác suất chất lượng công trình theo hiện trạng đạt yêu cầu.
- Công trình đã được kiểm tra đạt chất lượng công trình xây dựng và sẵn sàng đưa vào khai thác sử dụng.

Thực hiện

Chủ trì

**Công ty Cổ phần Tư vấn Kiểm định
Xây dựng phía Nam
GIÁM ĐỐC**

Phan Minh Trí

Trương Huy Sơn

Nguyễn Đăng Khoa